

164. CHUYỆN CHIM ĐIỀU HẬU (Tiền Thân Gijjha)

Điều hậu thấy xác chết...

Câu chuyện này, khi ở tại Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một Tỷ-kheo nuôi dưỡng mẹ. Hoàn cảnh Câu chuyện sẽ được kể trong Tiền thân Sàma (số 532).

Bậc Đạo Sư hỏi Tỷ-kheo ấy:

- Nay Tỷ-kheo, có phải ông nuôi dưỡng một nữ gia chủ?

- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

- Họ có liên hệ gì với ông? Bậc Đạo Sư hỏi tiếp.

- Bạch Thế Tôn, đó là mẹ con.

Bậc Đạo Sư nói:

- Lành thay, lành thay! Chớ tức giận Tỷ-kheo này. Các bậc hiền trí thuở xưa đã hầu hạ giúp đỡ ngay cả những người không phải bà con của mình, chỉ vì muốn làm công đức. Còn người này giúp đỡ mẹ cha mình. Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh làm con điều hậu ở núi Linh Thứu, nuôi dưỡng mẹ và cha.

Một hôm có cơn gió thổi mạnh và mưa lớn. Các con điều hậu không thể chịu đựng gió và mưa, liền bay đến Ba-la-nại. Khi đến gần bức thành, chúng liền đậu trên bức thành, run lên vì lạnh. Lúc bấy giờ, vị triệu phú Ba-la-nại từ thành đi ra, đi đến sông tắm, thấy các con điều hậu khốn khổ này liền dụ chúng lại một chỗ không mưa, cho đốt lửa, sai người đi đến bãi tha ma của bò, đem thịt bò về, cho chúng ăn và đặt người bảo vệ chúng.

Khi mưa gió chấm dứt, thân thể các con điều hậu lạnh mạnh, chúng liền bay về núi. Tại đây, chúng hội họp lại và bàn tính như sau:

- Chúng ta được người triệu phú Ba-la-nại giúp đỡ. Chúng ta phải trả ơn người đã giúp đỡ chúng ta. Do vậy bắt đầu từ nay, nếu có ai lượm được tấm vải hay đồ trang sức gì, hãy bay đến Ba-la-nại và thả rơi trong sân nhà triệu phú.

Từ đó trở đi, nếu các con điều hậu thấy người ta phơi vải hay đồ trang sức giữa nắng, chúng liền chờ đợi một phút lơ đãng, rồi nhanh như cắt, chụp lấy đồ vật như chụp miếng thịt và bay đến thả rơi trong sân nhà người triệu phú Ba-la-nại. Khi người triệu phú biết được là đồ vật do các con điều hậu mang lại, ông cất giữ chúng tại một chỗ.

Mọi người trình vua là các con điều hậu đang đánh cắp đồ vật trong thành phố. Vua ra lệnh:

- Hãy bắt cho được một con điều hậu, ta bảo chúng mang trả lại tất cả.

Vì vậy khắp nơi, dân chúng đặt bẫy sập và lưới, rồi con điều hậu nuôi dưỡng mẹ bị mắc vào bẫy.

Bắt được con điều hậu, dân chúng đưa nó đến trình vua. Người triệu phú Ba-la-nại đang đi đến hầu vua, thấy các người ấy bắt được con điều hậu, liền đi theo họ vì sợ họ làm nó bị thương.

Vua hỏi con điều hậu:

- Có phải các ngươi ăn cắp, mang đi vải và đồ vật khác trong thành phố?

- Thưa vâng, tâu Đại vương.

- Các ngươi cho ai những vật ấy?

- Chúng tôi cho vị triệu phú Ba-la-nại.

- Vì nguyên nhân gì?

- Vì vị ấy cho chúng tôi mạng sống. Chúng tôi phải trả ơn người đã làm ơn cho mình, nên chúng tôi đem cho vị ấy.

Rồi vua nói:

- Nay điều hậu, nghe nói đứng xa một trăm dặm, các con điều hậu có thể thấy xác chết, vậy sao ngươi không thấy bẫy sập được bày ra?

Nói xong vua đọc bài kệ đầu:

Điều hậu thấy xác chết

Cách xa một trăm dặm,

Sao ngươi lại không biết

Va chạm lưới và bẫy?

Con điều hậu nghe hỏi vậy, liền thốt lên bài kệ thứ hai:

*Chúng sanh gặp tai họa,
Mạng sống gần tiêu vong,
Khi ấy không thể biết,
Nên va chạm lưới bẫy.*

Nghe con điều hầu đáp lại, vua hỏi vị triệu phú:

Có thật chẳng, này nhà đại triệu phú, các con điều hầu mang thả vào nhà ông các thứ vải và đồ vật?

- Thưa Đại vương, sự thật là vậy.

- Những đồ vật ấy nay ở đâu?

- Thưa Đại vương, tất cả đã được tôi góp lại một chỗ. Những ai là chủ của chúng, tôi sẽ trả lại, nhưng xin ngài hãy thả con điều hầu này.

Sau khi can thiệp để thả con điều hầu, nhà đại triệu phú trả lại tất cả đồ vật cho chủ của chúng.

-ooOoo-

Sau khi kể pháp thoại này, bậc Đạo Sư liền thuyết giảng các Sư Thật. Sau bài giảng, vị Tỷ-kheo nuôi dưỡng mẹ đã đắc quả Dự lưu.

Và Ngài nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ vua là Ananda, nhà triệu phú là Xá-lợi-phất, còn con điều hầu nuôi dưỡng mẹ là Ta vậy.

-ooOoo-

165. CHUYỆN CON CHUỘT RỪNG (Tiền Thân Nakula)

Này vật sanh bào thai...

Câu chuyện này, khi trú ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về hai viên chức cãi lộn nhau. Hoàn cảnh câu chuyện này giống như câu chuyện đã kể trong Tiền thân Uruga (Số 154). Ở đây, bậc Đạo Sư nói:

- Này các Tỷ-kheo, hai viên chức cao cấp này không phải nay mới được Ta làm cho hòa hợp. Thuở trước, Ta cũng đã làm cho họ hòa hợp rồi.

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở xứ Ba-la-nại, Bò-tát sanh ra trong gia đình Bà-la-môn, tạo một ngôi làng nhỏ ở Kasi. Khi đến tuổi trưởng thành, Bò-tát đi học tất cả tài nghệ ở Takkasilà. Rồi ngài từ bỏ gia đình, xuất gia làm vị ẩn sĩ, đạt được các Thắng trí và các Thiên chứng. Ngài sống ở vùng Tuyết Sơn bằng rễ cây và trái cây hái được trong rừng.

Tại cuối đường kinh hành của Bò-tát, một con chuột rừng hay ăn rắn trú ở trong một ổ mối. Gần hang đó trong một hốc cây, có con rắn trú ẩn. Cả hai con chuột hoang và con rắn luôn luôn cãi lộn nhau. Bò-tát khuyên dạy chúng về nguy hại của sự cãi lộn và những lợi ích của lòng từ bi:

- Chớ cãi lộn, nên sống hòa hợp với nhau.

Khi con rắn đi ra ngoài, con chuột hoang thò đầu ra miệng hang lỗ mối ở cuối đường kinh hành, mở miệng thở ra thở vô và nằm ngủ. Bò-tát thấy con chuột hoang nằm ngủ như vậy bèn hỏi:

- Vì sao ngươi lại sợ hãi?

Và Bò-tát đọc bài kệ đầu:

Này vật sanh bào thai,

Ngươi đã kết bạn được

Với kẻ thù của ngươi

Sanh ra từ hòn trứng,

Sao lại ngủ nhe răng?

Từ đâu ngươi sợ hãi?

Nghe Bò-tát nói, con chuột hoang trả lời:

- Thưa Tôn giả, chớ khinh thường kẻ địch, phải luôn cảnh giác và đề phòng nó.

Nói vậy xong, con chuột hoang đọc bài kệ thứ hai:

Chớ khinh thường kẻ thù,

Chớ tin tưởng bè bạn,

Từ không sợ, sợ sanh,

Cái gốc bị cắt đứt.

Bò-tát nói:

- Chớ sợ, Ta đã khuyên nhủ con rắn không hại ngươi. Bắt đầu từ nay, ngươi chớ nghi ngờ nó.

Sau khi khuyên rắn như vậy, Bò-tát chuyên tu tập từ, bi, hỷ, xả và hướng đến Phạm thiên giới.

Và khi hai con vật kia mạng chung, chúng cũng đi theo nghiệp của mình.

-ooOoo-

Sai khi kể pháp thoại này, Bạc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Thời ấy con rắn và con chuột hoang là hai viên chức cao cấp này, còn vị tu khổ hạnh là Ta vậy.

-ooOoo-

166. CHUYỆN BÀ-LA-MÔN UPASÀLHA (Tiền Thân Upasàlha)

Có đến mười bốn ngàn...

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bạc Đạo Sư kể về một Bà-la-môn quá khó tánh đối với nghĩa trang. Vị này giàu có tài sản, nhưng theo tà kiến, tuy sống gần tịnh xá, vẫn không có cảm tình với chư Phật.

Nhưng người con trai là bậc Hiền trí, có trí tuệ. Khi vị Bà-la-môn về già, ông nói với con trai.

- Chớ thiêu đốt ta tại nghĩa trang nào của kẻ hạ tiện. Hãy thiêu đốt ta tại chỗ nào thật sự không có uesthiêm.

- Thưa cha thân, con không biết chỗ nào thích hợp để thiêu đốt cha. Lành thay, nếu cha dắt con đến một chỗ và nói: Hãy thiêu đốt tại chỗ này.

Vị Bà-la-môn nói:

- Lành thay, này con thân.

Người triệu phú dắt con đi ra khỏi thành, leo lên chóp núi Linh Thứu và nói:

- Này con thân, đây không phải là nơi thiêu đốt người hạ tiện, hãy thiêu đốt ta ở đây.

Nói xong ông ta bắt đầu đi xuống núi với con.

Trong ngày ấy buổi sáng, Bạc Đạo Sư nhìn xem những bà con nào đủ căn duyên giác ngộ và thấy cha con người ấy có căn duyên chứng quả Dự Lưu. Ngài đi theo con đường của họ, đến chân núi và ngồi chờ họ từ chóp núi xuống. Hai cha con đi xuống nhìn thấy bạc Đạo Sư. Ngài mở lời chào đón và hỏi:

- Này các Bà-la-môn, các ông từ đâu về?

Người thanh niên kể lại sự việc và nói:

- Bạch Thế Tôn, cha tôi chỉ khoảng giữa ba ngọn núi này.

Bạc Đạo Sư nói:

- Này cậu trai, không phải chỉ nay cha cậu mới khó tánh, khắt khe đi tìm nghĩa trang, không phải chỉ nay cha cậu mới chỉ: Hãy thiêu đốt ta tại chỗ này. Thuở trước, cha cậu cũng chính chỗ này.

Và theo lời yêu cầu của cậu trai, bạc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa tại Vương Xá này có một vị Bà-la-môn tên là Upasàlhaka. Người này có một con trai. Lúc bấy giờ, Bồ-tát sanh ra trong một gia đình Bà-la-môn ở nước Ma-kiệt-đà, học đầy đủ các tài nghệ rồi xuất gia làm vị ả sĩ, chứng được các Thắng trí và Thiền chứng, thích thú trong thiền định. Sau khi sống lâu ngày trong khu vực núi Tuyết, vì vấn đề muối và các gia vị, Bồ-tát đến sông trong một chòi lá ở Linh Thứu. Lúc bấy giờ, Bà-la-môn ấy nói với con trai đi tìm nghĩa trang đúng như cách thức đã nói ở trên.

Người con trai yêu cầu:

- Cha hãy chỉ cho con địa điểm thích hợp.

Người cha chỉ chính chỗ này, rồi cùng con đi xuống núi, thấy Bồ-tát và đi đến gần ngài. Bồ-tát hỏi như cách thức đã kể ở trên. Sau khi nghe người con trai trả lời, Bồ-tát nói:

- Hãy đi! Chúng ta sẽ biết chỗ cha cậu chỉ là uesthiêm hay không uesthiêm.

Bồ-tát bảo họ trèo lên chóp núi. Cậu thanh niên nói:

- Đây là địa điểm không bị uesthiêm giữa ba ngọn núi.

Bồ-tát đáp:

- Này cậu trai, chính tại địa điểm này, đã có vô lượng người được thiêu đốt. Cha cậu sanh trong một gia đình Bà-la-môn ở Vương xá này, với tên là Upasàlhaka, chính giữa ngọn núi này, đã được thiêu đốt mười ngàn lần. Trên toàn thế giới, không có một chỗ nào không phải là chỗ thiêu xác, không có một chỗ nào không tràn đầy những đầu lâu.

Sau khi chỉ rõ, phân tích sự việc này với trí biết các đời trước, Bồ-tát đọc hai bài kệ này:

Có mười bốn ngàn người

Tên U-pa-sàl-ha,

Bị thiêu tại chỗ này

Không chỗ nào trên đời

Lại không có người chết.

Chỗ nào có chân lý,
Chánh pháp và bát hại,
Có tiết chế, điều ngự,
Chỗ ấy, bậc Thánh sống.
Chính chỗ ấy, thân chết
Không thể tìm lối vào.

Nói xong, Bò-tát thuyết pháp cho hai cha con, khiến họ tu tập Từ, Bi, Hỷ, Xả, và khi chết được sanh lên cõi trời Phạm thiên.

-ooOoo-

Khi bậc Đạo Sư kể pháp thoại này xong, Ngài thuyết giảng các Sự thật. Sau bài giảng các Sự thật, hai cha con ấy đắc quả Dự lưu.

Và ngài nhận diện Tiền thân:

- Cha con thời ấy là cha con hiện tại, còn vị tu khổ hạnh là Ta vậy.

-ooOoo-

167. CHUYỆN TRƯỞNG LÃO SAMIDDHI (Tiền Thân Samiddhi)

Tỷ-kheo đi khát thực...

Câu chuyện này, khi trú ở Vương Xá, tại vườn Tapodàràma, bậc Đạo Sư kể về Trưởng lão Samiddhi. Một hôm, Tôn giả Samiddhi trọn đêm tinh cần, tu tập. Khi trời rạng đông, Tôn giả tắm xong, quần nội y, cầm thượng y trên tay, đứng phơi cho khô, thân mình có sắc màu vàng chói giống như một tượng vàng được tạc tuyệt đẹp vì thế có tên gọi Samiddhi (thân hình tuyệt đẹp)

Thấy thân sắc tuyệt đẹp của Tôn giả, một thần nữ sanh tâm say đắm, nói như sau với Trưởng lão:

- Nay Tỷ-kheo, chàng còn trẻ với tuổi niên thiếu, tóc đen nhánh, với tuổi thanh xuân đầy nhựa sống, đẹp mắt, khả ái như vậy, sao chàng không hưởng thụ các dục, vì mục đích gì lại xuất gia? Hãy hưởng thụ các dục lạc trước, rồi sau sẽ xuất gia và hành Sa-môn pháp.

Trưởng lão nói với thần nữ ấy:

- Nay thần nữ, đến một tuổi nào đó, ta sẽ chết. Ta không biết thời nào ta sẽ chết. Thời ấy đối với ta bị che kín. Do vậy, trong tuổi trẻ, ta hành trì Sa-môn pháp để chấm dứt đau khổ.

Thần nữ không cảm dỗ được Trưởng lão liền biến mất tại chỗ. Trưởng lão đi đến bậc Đạo Sư, và thuật lại câu chuyện. Bậc Đạo Sư nói:

- Nay Samiddhi, không phải chỉ nay ông bị thần nữ luyến ái. Thuở trước, các thần nữ cũng luyến ái các vị xuất gia rồi.

Sau đó, theo lời yêu cầu của vị trưởng lão, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bò-tát sanh ra trong một gia đình Bà-la-môn tại một làng ở Kàsi. Khi đến tuổi trưởng thành, và đạt thành công trong tất cả tài nghệ, Bò-tát xuất gia làm vị ẩn sĩ, đạt được các Thắng trí và các Thiền chứng, rồi sống gần một hồ thiên nhiên trong khu vực Tuyệt sơn. Bò-tát suốt đêm tinh tấn tu tập. Đến rạng đông, sau khi tắm xong, Bò-tát quần tắm y làm bằng vỏ cây, còn tắm y kia cầm tay, và đứng phơi thân cho khô. Rồi một thần nữ nhìn thân thể tuyệt đẹp của Bò-tát, tâm tư say đắm, sanh luyến ái Bò-tát và đọc bài kệ đầu:

Tỷ-kheo đi khuất thực,
Có biết hưởng dục chăng?
Chàng theo hạnh khát thực,
Không hưởng thọ dục lạc,
Tỷ-kheo, hãy hưởng dục,
Rồi sẽ hành khát thực,
Chàng chớ để thời gian
Trôi qua thật uổng phí.

Bò-tát nghe lời nói của thần nữ, liền nêu lên chí nguyện của mình, qua bài kệ thứ hai:

Thời chết, ta không biết,
Thời gian bị ngăn che,
Do vậy, không hưởng thọ,
Ta hành trì khát thực,
Ta không để thời gian

Trôi qua thật uổng phí.

Thần nữ nghe lời Bồ-tát nói liền biến mất tại chỗ.

-ooOoo-

Sau khi kể pháp thoại này bậc Đạo Sư nhận diện Tiên thân:

- Lúc bấy giờ, thần nữ ấy là thần nữ này, còn Ta là vị tu khổ hạnh.

-ooOoo-

168. CHUYỆN CHIM ĐIỀU HÂU (Tiền Thân Sakunagghi)

Điều hâu với sức mạnh...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ viên, bậc Đạo Sư kể về ý nghĩa bài kinh Khuyên dạy loài chim của Ngài (Sakunovàda)

Một hôm, bậc Đạo Sư gọi các Tỷ-kheo:

- Nay các Tỷ-kheo, khi các ông đi khát thực, mỗi người hãy giữ đúng địa hạt của mình.

Rồi Ngài đọc bài kinh ấy từ Đại phẩm phù hợp với trường hợp này và nói thêm:

- Thuở xưa, các loài bàng sanh từ bỏ địa hạt nhà của mình, đi tìm ăn không phải chỗ, và rơi vào tay kẻ thù. Rồi nhờ trí tuệ và phương tiện thiện xảo của mình, chúng thoát khỏi tay của kẻ thù.

Nói như vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Bà-la-môn, Bồ-tát sanh làm chim cun cút sống tìm mồi tại những mô đất do cày bừa để lại. Một hôm, chim cun cút ấy từ bỏ khu vực tìm mồi quen thuộc của mình để đi nơi khác, và nó đi đến biên địa ngôi rừng. Thấy chim cun cút đang đi tìm mồi, tại chỗ ấy, một con điều hâu nhanh như cắt bay sà xuống chụp lấy cun cút và tha đi. Khi bị bắt, chim cun cút than:

- Ta thật đại bất hạnh! Ta thật là ít phước! Ta đã đi tìm mồi không phải chỗ, vào địa hạt của loài khác.

Nếu nay ta đi tìm mồi trong khu vực tìm mồi của ông cha ta, trong địa hạt nhà của mình, thì con điều hâu này không đối địch với ta được, khi có đánh nhau.

Nghe vậy, điều hâu hỏi:

- Nay chim cút nhỏ bé kia, chỗ nào là chỗ tìm mồi trong địa hạt nhà của người, nơi mà ông cha người đã tìm mồi?

- Tại chỗ này, chỗ những mô đất do cày bừa để lại.

Rồi con điều hâu nói lòng sức mạnh của mình và nói:

- Hãy đi, chim cun cút bé nhỏ kia, dù đi đến đâu, người cũng không thoát khỏi ta đâu.

Con chim cun cút bay đến đây, đậu lên một mô đất lớn và gọi:

- Nay điều hâu, ta cảm ơn người, nay người hãy đến đây!

Con điều hâu tập trung sức mạnh của mình, vận dụng cả hai cánh lại, mau lẹ sà xuống chụp lấy con

chim cút. Con chim cút biết: “Con điều hâu này vô bắt ta với tất cả sức mạnh”, liền xoay lại tránh qua

phía những mô đất ấy. Chim điều hâu không thể trì hoãn sức lực, đập mạnh cánh vào đất, liền vỡ tim, lòi mắt và chết toi mạng.

Sau khi trình bày câu chuyện quá khứ này, bậc Đạo Sư nói thêm:

- Như vậy này các Tỷ-kheo, các loài bàng sanh, khi đi tìm mồi không phải chỗ, đã rơi vào tay kẻ thù.

Nhưng khi chúng đi tìm mồi trong địa hạt của mình, chúng đánh bại được kẻ thù. Do vậy, các ông chớ có đi không đúng chỗ, và đến địa hạt của người khác. Khi ta rời địa hạt của mình, Ác-ma sẽ đợi cơ hội, Ác-ma sẽ được thuận duyên. Nay các Tỷ-kheo, chỗ nào là không đúng chỗ của Tỷ-kheo, là địa hạt của người khác? Đó chính là năm dục lạc. Thế nào là năm? Sắc do mắt nhận thức... Nay các Tỷ-kheo, đấy không phải là chỗ của Tỷ-kheo, là địa hạt của người khác.

Nói vậy xong, đấng Chánh Giác đọc bài kệ đầu:

Điều hâu với sức mạnh

Sà xuống chụp con cút,

Con cút đang tìm mồi

Trên địa hạt của mình,

Vì sà chụp quá mạnh,

Điều hâu chết toi mạng.

Khi điều hâu chết, chim cút mới đi ra và tuyên bố:

- Ta đã thấy được lưng kẻ thù.

Rồi đứng trên quả tim của con điều hâu, nó nói lên lời hững qua bài kệ thứ hai:

Ta biết phương tiện hay,
Vui trên địa hạt nhà,
Ta mừng kẻ thù bại,
Thọ hưởng lợi ích mình.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư kể pháp thoại này xong, liền thuyết giảng các Sự thật. Cuối bài giảng, nhiều Tỷ-kheo được an trú vào các Đạo và Quả.

Và Ngài nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, con điều hầu là Đê-bà-đạt-đa, còn chim cú là Ta vậy.

-ooOoo-

169. CHUYỆN ĐẠO SƯ ARAKA (Tiền Thân Araka)

Ai chính với Từ tâm...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về kinh Từ bi.

Một thời, bậc Đạo Sư nói như sau với các Tỷ-kheo:

- Nay các Tỷ-kheo, Từ tâm giải thoát được thực hành, được tu tập, được làm sung mãn, được làm như cỗ xe, được làm thành căn cứ địa, được thực hiện, được khéo nỗ lực, thì được mười một lợi ích. Thế nào là mười một? Ngủ an lạc, thức dậy an lạc, không thấy ác mộng, loài người kính yêu, chư Thiên bảo hộ, lửa, thuốc độc hay gươm không đến gần, tâm mau chóng được thiền định, sắc mặt tịnh tín, không hôn ám khi mệnh chung, trí tuệ minh mẫn, sanh lên Phạm thiên giới. Nay các Tỷ-kheo, Từ tâm giải thoát được thực hành sẽ được mười một lợi ích này.

Tán thán Từ tâm giải thoát đem lại mười một lợi ích này, Ngài còn dạy thêm:

- Một Tỷ-kheo cần phải tu tập Từ bi đối với tất cả chúng sanh, dù được bảo làm hay không, cũng phải hướng lòng từ, lòng bi đối với mọi loài. Như vậy đối với tất cả chúng sanh, dù được bảo làm hay không, một Tỷ-kheo cũng phải được tu tập từ tâm, bi tâm, hỷ tâm, xả tâm. Đó là bốn Vô lượng tâm. Làm như vậy, khi thân hoại mạng chung vị ấy sẽ sanh lên Phạm thiên giới dù không đạt Đạo hay Quả. Các bậc thiên trí thời xưa tu tập Từ tâm trong bảy năm, đã an trú ở Phạm thiên giới trong suốt bảy thành kiếp hoại kiếp.

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, trong một đời, Bồ-tát sanh ra trong một gia đình Bà-la-môn. Khi đến tuổi trưởng thành, ngài từ bỏ các dục, xuất gia làm vị ần sĩ, chứng được Bốn Vô lượng tâm và trở thành bậc Đạo Sư tên là Araka. Bồ-tát sinh sống trong khu vực núi Tuyết với một hội chúng lớn và Bồ-tát khuyến dạy giáo hội chúng ần sĩ:

- Người xuất gia phải tu tập Từ tâm, phải tu tập bi tâm, hỷ tâm, xả tâm. Từ tâm chúng được nhờ chú tâm trên đối tượng sửa soạn đưa vị ấy đến Phạm thiên giới.

Để nêu rõ những lợi ích của Từ tâm, Bồ-tát đọc các bài kệ:

Ai chính với Từ tâm

Thương xót mọi thế giới

Trên, dưới và bề ngang,

Vô lượng trùm tất cả

Tâm từ bi vô lượng

Viên mãn, khéo tu tập,

Với nghiệp có hạn lượng

Tâm ấy không chất chứa.

Như vậy, Bồ-tát nói lên những lợi ích tu tập Từ tâm cho các đệ tử. Rồi không từ bỏ thiền định, ngài sanh lên Phạm thiên, và trong suốt bảy thành kiếp, hoại kiếp, ngài không trở lại thế giới này.

-ooOoo-

Sau khi kể lại pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ, hội chúng ần sĩ là hội chúng Đức Phật, và Đạo Sư Araka là Ta vậy.

-ooOoo-

170. CHUYỆN CON KỶ NHÔNG (Tiền Thân Kakantaka)

Người này không cúi đầu ...,

Câu chuyện Tiền thân Kakantaka sẽ được trình bày trong Tiền thân Mahà Ummagga, số 538.

-ooOoo-